



Bản án số: **148**/2017/HS-PT

Ngày: 23-8-/2017

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH KIÊN GIANG

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Cao Quốc Chiến

Các Thẩm phán: Ông: Lê Trọng Hân

Bà: Hoàng Thị Thu Hường

- Thư ký ghi biên bản phiên tòa: Ông Nguyễn Tấn Đạt - Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Kiên Giang.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Kiên Giang tham gia phiên tòa:
Ông Nguyễn Nghĩa Biên - Kiểm sát viên.

Ngày 23 tháng 8 năm 2017, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Kiên Giang tiến hành xét xử phúc thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 103/2017/HS-PT ngày 05 tháng 7 năm 2017 đối với bị cáo: Đỗ Hoàng C, do có kháng cáo của bị cáo đối với bản án hình sự sơ thẩm số: 13/2017/HS-ST ngày 24/5/2017 của Tòa án nhân dân huyện Kiên Lương, tỉnh Kiên Giang.

Bị cáo có kháng cáo.

Họ và tên: **Đỗ Hoàng C** - Sinh năm: 1973.

NKTT: Tổ 19, ấp Mỹ T, xã Nhơn M, huyện Chợ M, tỉnh An Giang.

Chỗ ở hiện nay: Ấp Hòn C, xã Bình A, huyện K L - Kiên Giang;

Nghề nghiệp: Ngư phủ; Trình độ văn hoá: 6/12; Con ông Đỗ Hoàng K (chết) và bà Đỗ Thị M; Vợ: Ngô Thị Anh Đ – sinh năm: 1978 (đã ly hôn); Con: 01 người sinh năm: 2003; Vợ sau Huỳnh Thị H; Anh chị em ruột gồm 06 người, lớn nhất sinh năm 1973, nhỏ nhất sinh năm 1993; Tiền án, tiền sự: Không; Bị cáo bị bắt tạm giữ ngày 28/1/2017 cho đến nay; (Bị cáo có mặt tại phiên tòa).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên toà, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 21 giờ ngày 28/01/2017 Đỗ Hoàng C đang ở nhà trọ Hai H thuộc ấp Hòn C, xã Bình A, huyện K L, tỉnh Kiên Giang cùng với Huỳnh Thị H (sống chung như vợ chồng với C) và Huỳnh Thị Kiều M (con riêng của H) thì có một người thanh niên tên H (không rõ họ và địa chỉ) cùng với Nguyễn Thị Bé U đến phòng trọ của C rủ M đi chơi, do trước đó U đã nhiều lần rủ M đi chơi và uống rượu, C đã không đồng ý nên lần này C không cho M đi chơi thì xảy ra mâu thuẫn chửi nhau với U, trong lúc chửi nhau U nhiều lần dùng tay đánh vào mặt và đầu của C nhưng C không đánh lại mà chửi U. Thấy C bị đánh nên H từ phòng trọ đi ra ngoài can ngăn không cho U đánh C nhưng U vẫn tiếp tục xông vào đánh C, do bị U đánh nên C vào trong nhà lấy dao đi ra ngoài thì bị U đánh tiếp, lúc này C dùng dao đâm một nhát trúng vào tay trái của U, U dùng tay phải tiếp tục đánh C nên C đâm thêm một nhát nữa trúng vào bụng của U gây thương tích, sau đó C đến Công an xã Bình A đầu thú còn U được mọi người đưa đi cấp cứu.

** Tại bản kết luận giám định pháp y về thương tích số: 167/KL-PY ngày 24/3/2017 của Trung tâm pháp y tỉnh Kiên Giang, kết luận đối với Nguyễn Thị Bé U.*

1. Dấu hiệu chính qua giám định:

- Sẹo sơ cứng vùng hạ sườn trái, 1/3 trên cẳng tay trái và sẹo mổ vùng bụng.
- Thủng phúc mạc.
- Thủng gan phân thùy II, III.
- Thủng dạ dày (thân vị).
- Đứt (mẻ) 1/3 trên xương trụ còn dị vật (mảnh kim khí) cắm vào thân xương.

2. Tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên hiện tại là 56% (năm mươi sáu phần trăm)

** Vật chứng thu được:*

- 01 (một) con dao cán bằng nhựa màu vàng, trên cán có ghi chữ KIWI, lưỡi dao bằng kim loại màu trắng. Tổng chiều dài con dao là 21cm, chiều dài cán dao là 9,5cm, chiều dài lưỡi dao là 11,5cm. Dao đã qua sử dụng, lưỡi dao bị cong, mũi dao bị gãy.

** Tại bản án hình sự sơ thẩm số: 13/HS-ST ngày 24 tháng 5 năm 2017 của Tòa án nhân dân huyện Kiên Lương, tỉnh Kiên Giang đã quyết định:*

Tuyên bố: Bị cáo **ĐỖ HOÀNG C** phạm tội “Cố ý gây thương tích”.

Áp dụng: Khoản 3 điều 104, điểm p khoản 1, khoản 2 Điều 46 và Điều 33 Bộ Luật Hình Sự.

- Tiểu mục 2.2 mục 2 phần I Nghị quyết số 02/2003/NQ-HĐTP ngày 17/4/2003 của hội đồng thẩm phán TANDTC.

Xử phạt: Bị cáo **ĐỖ HOÀNG C** 05 (năm) năm tù. Thời điểm chấp hành hình phạt tù được tính kể từ ngày 28/01/2017.

Ngoài ra án sơ thẩm còn tuyên về trách nhiệm dân sự phân xử lý tang vật, về án phí và báo quyền kháng cáo theo luật định.

Ngày 06/6/2017 bị cáo **ĐỖ HOÀNG C** có đơn kháng cáo với nội dung yêu cầu cấp phúc thẩm xem xét giảm nhẹ hình phạt.

Tại phiên tòa, vị đại diện kiểm sát đề nghị căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 249 BLTTHS chấp nhận kháng cáo của bị cáo giảm cho bị cáo 01 năm tù còn 04 năm tù, do bị cáo có tình tiết mới sau khi xét xử sơ thẩm bị cáo tác động gia đình khắc phục cho bị hại số tiền 5.000.000 đồng (Năm triệu đồng), đồng thời bị hại có một phần lỗi. Các phần khác của quyết định của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị nên đề nghị giữ nguyên.

Tại phiên tòa bị cáo thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của bị cáo và xin được giảm án.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã tranh tụng tại phiên toà, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Vào khoảng 21h ngày 28/01/2007 Nguyễn Thị Bé U cùng một thanh niên tên H đến phòng trọ của C rủ M đi chơi. Do C không cho M đi nên xảy ra cự cãi chửi nhau với U, trong lúc chửi nhau U nhiều lần đánh C nên C đã lấy dao (loại dao Thái Lan) đâm hai nhát trúng vào tay trái và bụng của U gây thương tích 56%.

[2] Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội bị cáo đã trực tiếp xâm hại đến sức khỏe của người khác, bị cáo đã dùng dao là vật sắc nhọn, nguy hiểm đâm vào người của Nguyễn Thị Bé U hai nhát gây thương tích cho Bé U là 56%. Hành vi của bị cáo là rất nguy hiểm làm ảnh hưởng đến tình hình an ninh, trật tự của địa phương và an toàn xã hội. Do đó, Toà án cấp sơ thẩm xét xử bị cáo về tội “*Cố ý gây thương tích*” theo khoản 3 Điều 104 của BLHS là có căn cứ và đúng với quy định của pháp luật.

[3] Sau khi xét xử xong bị cáo có đơn xin giảm nhẹ hình phạt, xét đơn kháng cáo của bị cáo HĐXX thấy rằng. Án sơ thẩm đã đánh giá đúng tính chất, mức độ và hành vi phạm tội của bị cáo áp dụng đầy đủ cho bị cáo các tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm p khoản 1, 2 Điều 46 Bộ luật hình sự. Và xử bị cáo mức án 05 năm tù, là phù hợp với hành vi phạm tội của bị cáo. Tuy nhiên sau khi xét xử sơ thẩm bị cáo đã tác động gia đình khắc phục cho người bị hại số tiền 5.000.000 đồng hoàn cảnh gia đình bị cáo thật sự khó khăn, người bị hại cũng có một phần lỗi là đánh bị cáo trước, đây là tình tiết mới mà cấp sơ thẩm chưa xem xét cho bị cáo. Do vậy sau khi thảo luận và nghị án Hội đồng xét xử chấp nhận kháng cáo của bị cáo, chấp nhận quan điểm của Viện kiểm sát sửa bản án sơ thẩm.

Vì các lẽ trên;

Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Tố tụng hình sự.

QUYẾT ĐỊNH

Chấp nhận kháng cáo của bị cáo, sửa bản án sơ thẩm.

Áp dụng: Khoản 3 điều 104, điểm b, p khoản 1, khoản 2 điều 46; Điều 47 và Điều 33 Bộ Luật Hình Sự.

Xử phạt: Bị cáo **Đỗ Hoàng C 04** (Bốn) năm tù. Thời điểm chấp hành hình phạt tù được tính kể từ ngày 28/01/2017.

Bị cáo không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

Các quyết định khác của án sơ thẩm không có kháng cáo, không bị kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- VKSND cấp cao tại TPHCM;
- TAND cấp cao tại TPHCM;
- VKSND tỉnh;
- Trại tạm giam KG;
- Sở tư pháp tỉnh;
- TAND huyện;
- THA huyện;
- Bị cáo;
- Lưu.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Cao Quốc Chiến